

CÔNG TY CỔ PHẦN FASTECH ASIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN FASTECH ASIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FASTECH ASIA CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108617038

3. Ngày thành lập: 20/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4 – Khu nhà B, số 103 Đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	8551
2.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
3.	Cổng thông tin trừ hoạt động báo chí	6312
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
7.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
8.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
9.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
10.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
13.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
14.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
15.	Sản xuất đường	1072
16.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073

17.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
18.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
19.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
20.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
21.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	3240
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
23.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
26.	In ấn	1811
27.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
28.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (trừ hoạt động của các sân nháy)	8552
29.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Bán buôn thực phẩm	4632
32.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
33.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
34.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
35.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
36.	Sản xuất nhạc cụ	3220
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, Môi giới.	4610
38.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
39.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
40.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
41.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
42.	Lập trình máy vi tính	6201
43.	Quảng cáo	7310
44.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
45.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

46.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771(Chính)
47.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
48.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
49.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
50.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
51.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
52.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
55.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
56.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
57.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
58.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
59.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
60.	Sản xuất giày, dép Không hoạt động tại trụ sở	1520
61.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
62.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
63.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
64.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
65.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
66.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
67.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
68.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
69.	Sản xuất rượu vang	1102
70.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
71.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
72.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
73.	Sao chép bản ghi các loại	1820

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Hai tỷ đồng Việt Nam

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

Thời gian đăng từ ngày 20/02/2019 đến ngày 22/03/2019

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CP Ô MÀU XANH	Số 10, hẻm 23, ngách 61, ngõ 37, đường Bằng Liệt, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0108040343	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		
2	NGUYỄN HOÀI XUÂN LAN	158 Hai Bà Trưng, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	250904985	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
3	NGUYỄN XUÂN ĐÔNG	Cụm 1, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	B4778779	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
4	NGUYỄN VĂN HIỆP	T7 K3, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	15,000	100915451	
			Tổng số	30.000	300.000.000	15,000		
5	NGUYỄN XUÂN HÙNG	Số 277 đường số 3, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	B8946900	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
6	PHẠM CHÍ NHU	Xóm 1, thôn Trại Đường, Xã Nhân Hòa, Huyện Quê Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	125461337	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM CHÍ NHU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/06/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125461337

Ngày cấp: 27/12/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, thôn Trại Đường, Xã Nhân Hòa, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nơ 5 Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội